

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/DS-ST

Ngày: 15/8/2025

V/v: Tranh chấp Hợp đồng cầm cố tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương

2. Ông Quách Tử Diệc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Thế Hiển

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Vĩnh Long: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1-Vĩnh Long xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp “Hợp đồng cầm cố tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần SAWAD Tiền Có Ngay

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn D, phường Bến T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nay là số 128 đường Nguyễn D, phường Trường V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **KANOKWATPAISAL NAPAT** – Chức vụ giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn là anh **Nguyễn Minh V**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Số 56C đường Phạm Thái B, Phường Z, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long nay là Số 56C đường Phạm Thái B, phường Phước H, tỉnh Vĩnh Long. (Theo giấy ủy quyền ngày 01/6/2024).

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Tuấn Đ**, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 24/2, ấp Phước Ngươn B, xã Long P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nay là số 24/2, ấp Phước Ngươn B, xã Long H, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/10/2024 và tại phiên tòa sơ thẩm anh Nguyễn Minh Vg là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 20/01/2020 anh Nguyễn Tuấn Đ có đến Công ty Cổ phần Sawad Tiền có ngay để thực hiện cầm cố tài sản với mục đích tiêu dùng cá nhân. Tài sản mà anh Đ tiến hành cầm cố là 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại VISION 110CC FI, biển số xe 64B2-284.36 có số khung 5830KY225389, số máy JF86E2235393 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 115533 do Công an Vĩnh Long cấp ngày 18/11/2019.

Hai bên có thực hiện Hợp đồng cầm cố tài sản số VLM200101041NA19X cùng ngày 20/01/2020 với số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng. Lãi suất được quy định như sau: Lãi suất trong hạn cầm cố là 1.1%/tháng và lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn.

Sau khi anh Đ ký kết hợp đồng xong, Công ty đồng ý cho anh Đ trả góp hàng tháng, mỗi tháng anh Đ trả cho Công ty là 1.506.951đ. Trong quá trình cầm cố thì từ ngày 20/01/2020 đến ngày 20/10/2020 (ngày nộp đơn khởi kiện) thì anh Đ đã thanh toán cho Công ty số tiền 8.500.000 đồng trong đó gốc 5.463.910đ và lãi 705.197đ, còn nợ lại gốc là 9.536.090đ, phí là 1.450.893đ, đến ngày 21/6/2020 anh Đ không thanh toán cho Công ty, nên Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay đã nhiều lần liên hệ để yêu cầu anh Đ thực hiện nghĩa vụ trả tiền nhưng anh Đ vẫn không thực hiện.

Do có nhu cầu cần xe để sử dụng nên cùng ngày 20/01/2020 anh Đ có xin mượn lại xe và hai bên có lập giấy mượn xe cùng ngày với thời hạn mượn xe là 01 tháng kể từ ngày 20/01/2020 đến ngày 20/02/2020.

Nay nguyên đơn Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay yêu cầu anh Nguyễn Tuấn Đ phải thanh toán cho Công ty tính đến 20/10/2024 là: 17.838.686 đồng, trong đó nợ gốc là 9.536.090 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.535.064 đồng, tiền lãi quá hạn là 2.767.532 đồng. Đồng thời anh Đ còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả trên số nợ gốc kể từ ngày 16/8/2025 theo hợp đồng cầm cố đến khi thanh toán hết nợ. Anh Đ trả hết nợ Công ty sẽ trả giấy chứng nhận đăng ký chiếc xe số 115533 do Công an Vĩnh Long cấp ngày 18/11/2019 cho anh Đ. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Tuấn Đ đã được Tòa án tổng Đ hợp lệ thông báo thụ lý vụ

án và thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hai lần cho anh Đ đến Tòa án làm việc, do anh Đ không có ở nhà không ai nhận thay, nên cán bộ Thừa phát lại đã thông báo niêm yết công khai theo quy định pháp luật, đến ngày làm việc anh Đ không đến và không gửi bản khai ý kiến về việc Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay yêu cầu anh Đ trả nợ, căn cứ Điều 220, 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn yêu cầu khởi kiện như sau: Do hiện nay, chiếc xe (tài sản cầm cố) anh Nguyễn Tuấn Đ đang quản lý sử dụng, nên nguyên đơn yêu cầu anh Đ trả cho cho công ty Cổ Phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền cầm cố tài sản bao gồm gốc và lãi là 19.026.947 đồng, trong đó nợ gốc là 9.536.090 đồng, lãi trong hạn tính từ ngày 21/6/2020 đến ngày 20/01/2021 là 744.769 đồng và lãi quá hạn tính từ ngày 21/01/2021 đến ngày 15/8/2025 là 8.746.088 đồng. Đồng thời buộc anh Đ phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn được tính trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 16/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp anh Đ thanh toán đủ số tiền còn nợ cho công ty, công ty sẽ tự nguyện giao trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cho anh Đ. Đối với chiếc xe honda anh Đ đang giữ Công ty không yêu cầu giải quyết về chiếc xe này.

Bị đơn anh Nguyễn Tuấn Đ vắng mặt lần 2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Nguyễn Tuấn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần đến Tòa án để mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đ không đến và cũng không gửi cho Tòa án bản khai ý kiến về việc này. Trên cơ sở Công an xã Long H có thông tin xác nhận anh Nguyễn Tuấn Đ còn đăng ký hộ khẩu địa chỉ Số 24/2, ấp Phước Ngươn B, xã Long P, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long nay là số 24/2, ấp Phước Ngươn B, xã Long H, tỉnh Vĩnh Long. nên Tòa án tiến hành gửi văn bản tố tụng anh Đ không có ở nhà không có người thân nhận thay, nên cán bộ Thừa phát lại đã thông báo niêm yết công khai theo quy định pháp luật, đến ngày giải quyết anh Đ không đến. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử triệu tập lần thứ hai anh Đ đến Tòa án xét xử nhưng anh Đ vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều

227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt đối với anh Nguyễn Tuấn Đ.

[1.2] Công ty Cổ phần Sawad Tiền có ngay yêu cầu anh Nguyễn Tuấn Đ thanh toán cho Công ty số tiền gốc và lãi là 19.026.947 đồng, trong đó nợ gốc là 9.536.090 đồng, lãi trong hạn tính từ ngày 21/6/2020 đến ngày 20/01/2021 là 744.769 đồng và lãi quá hạn tính từ ngày 21/01/2021 đến ngày 15/8/2025 là 8.746.088 đồng, nên đây là quan hệ dân sự tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26, Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 309 Bộ luật dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền của Tòa án được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và được sửa đổi bổ sung năm 2025 tại Nghị quyết số: 81/2025 UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Vĩnh Long.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào hợp đồng cầm cố xe số VLM200101041NA19X ngày 20/01/2020 được ký kết giữa Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay và anh Nguyễn Tuấn Đ, anh Đ có đến Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay để cầm cố chiếc xe nhãn hiệu Honda loại VISION 110CC FI, biển số xe 64B2-284.36 có số khung 5830KY225389, số máy JF86E2235393 theo giấy chứng nhận đăng ký số 115533 do Công an Vĩnh Long cấp ngày 18/11/2019, để nhận số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng. Lãi suất được quy định như sau: Lãi suất trong hạn cầm cố là 1.1%/tháng và lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. với mục đích chi tiêu cá nhân. Sau khi anh Đ nhận tiền và giữ xe sử dụng anh Đ đã thanh toán cho Công ty số tiền 8.500.000 đồng, còn nợ gốc 9.536.090 đồng, Công ty Cổ phần Sawad Tiền có ngay đã nhiều lần liên hệ để yêu cầu anh Đ thực hiện nghĩa vụ trả tiền nhưng anh Đ vẫn không thực hiện. Tại phiên tòa hôm nay anh Đ vắng mặt. Như vậy việc anh Đ cầm cố xe và nhận sử dụng tiền chi tiêu cá nhân còn nợ lại của Công ty là đúng mà không trả tiền cho Công ty mà bỏ đi là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy việc Công ty Cổ phần Sawad Tiền có ngay yêu cầu anh Nguyễn Tuấn Đ thanh toán số tiền cho Công ty bao gồm gốc và lãi là 19.026.947 đồng, trong đó nợ gốc là 9.536.090 đồng, lãi trong hạn tính từ ngày 21/6/2020 đến ngày 20/01/2021 là 744.769 đồng và lãi quá hạn tính từ ngày 21/01/2021 đến ngày 15/8/2025 là 8.746.088 đồng. Đồng thời anh Đ còn phải chịu lãi suất phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 16/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ là có cơ chấp nhận.

[2.2] Xét giấy chứng nhận đăng ký số 115533, biển số kiểm soát 64B2-284.36 đứng tên anh Nguyễn Tuấn Đ do Công an Vĩnh Long cấp ngày 18/11/2019. hiện nay Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay đang giữ, nên buộc Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay trả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 115533, biển số kiểm soát 64B2-284.36 ngày 18/11/2019 cho anh Nguyễn Tuấn Đ.

[2.3] Đối với chiếc xe honda biển số 64B2-284.36 hiện nay anh Đ đang sử dụng, Công ty không yêu cầu giải quyết đối với chiếc xe này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.4] Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Tuấn Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền có ngay số nợ gốc và lãi là 19.026.947 đồng, trong đó nợ gốc là 9.536.090 đồng, lãi trong hạn là 744.769 đồng và lãi quá hạn là 8.746.088 đồng và yêu cầu anh Đ phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 16/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Buộc Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay trả giấy chứng nhận đăng ký số 115533, biển số kiểm soát 64B2-284.36 ngày 18/11/2019 cho anh Nguyễn Tuấn Đ.

[3] *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 81/2025 UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

Căn cứ Điều 309, 311, 312, 314, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Buộc anh Nguyễn Tuấn Đ có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay tổng số tiền gốc và lãi là 19.026.947 đồng, trong đó nợ gốc là 9.536.090 đồng, lãi trong hạn tính từ ngày 21/6/2020 đến ngày 20/01/2021 là 744.769 đồng và lãi quá

hạn tính từ ngày 21/01/2021 đến ngày 15/8/2025 là 8.746.088 đồng. Đồng thời buộc anh Đ phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn được tính trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 16/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Buộc Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay trả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 115533, biển số kiểm soát 64B2-284.36 ngày 18/11/2019 cho anh Nguyễn Tuấn Đ.

Đối với chiếc xe honda biển số 64B2-284.36 hiện nay anh Đ đang sử dụng, Công ty không yêu cầu giải quyết đối với chiếc xe này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Tuấn Đ phải chịu 951.347 đồng làm tròn thành 951.000 đồng (Chín trăm, năm mươi một nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 446.000đ (Bốn trăm, bốn mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số N0002223 ngày 16/5/2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1-Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Tuấn Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được thông báo niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 1, tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 1-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Hồng Diệp

